

Số: 3284/TBHH-CVHHHP

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## THÔNG BÁO HÀNG HẢI

### Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Hải Phòng

Vùng biển: Hải Phòng

Tên luồng: Hải Phòng

Tên đoạn luồng: Lạch Huyện, kênh Hà Nam, Bạch Đằng, Sông Cấm

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; khoản 18 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.

Xét đơn đề nghị số 655/XNKSBĐATHHMB-KT ngày 30/12/2025 của Xi nghiệp Khảo sát bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc; Đơn đề nghị số 5181/CHP-KT ngày 30/12/2025 của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng.

Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng thông báo định kỳ thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Hải Phòng, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” theo từng đoạn như sau:

#### 1. Đoạn luồng Lạch Huyện

a. Đoạn luồng từ phao số 0 đến hết vùng quay trở tàu phía trước Cầu cảng số 1, số 2 - Bến cảng Container Quốc tế Tân cảng Hải Phòng:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 160m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 13.4m (mười ba mét tư).

b. Đoạn luồng từ vùng quay trở tàu phía trước Cầu cảng số 1, số 2 Bến cảng Container Quốc tế Tân cảng Hải Phòng đến cặp phao số 29-30:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 120m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 8.5m (tám mét rưỡi).

c. Vùng quay trở tàu khu vực Lạch Huyện (tại khu vực phía trước Cầu cảng số 1, số 2 - Bến cảng Container Quốc tế Tân cảng Hải Phòng):

Trong phạm vi vùng quay tàu được giới hạn bởi đường tròn đường kính 660m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
20°48'11.3"	106°54'31.8"	20°48'07.7"	106°54'38.6"

Độ sâu đạt: 13.4m (mười ba mét tư).

## 2. Đoạn luồng Kênh Hà Nam (từ cặp phao số 29-30 đến cặp phao số 43-46):

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 8.5m (tám mét rưỡi).

## 3. Đoạn luồng Bạch Đằng (từ cặp phao số 43-46 đến cửa kênh Đình Vũ)

a. Đoạn luồng từ cặp phao số 43-46 đến thượng lưu cầu số 1 – Bến cảng Nam Đình Vũ:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 8.5m (tám mét rưỡi).

b. Đoạn luồng từ thượng lưu cầu số 1 – Bến cảng Nam Đình Vũ đến thượng lưu cảng Nam Hải Đình Vũ:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 7.3m (bảy mét ba).

*Lưu ý:*

*Dải cạn có độ sâu từ 6.5m đến 7.2m, nằm về phía bên phải luồng, từ thượng lưu phao số 53 khoảng 325m đến thượng lưu phao số 55 khoảng 215m, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 10m.*

c. Đoạn luồng từ thượng lưu cảng Nam Hải Đình Vũ đến cửa kênh Đình Vũ:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 8.0m (tám mét).

d. Vùng quay tàu trở tàu khu vực Đình Vũ (tại khu vực phía trước Cầu cảng số 1 - Bến cảng Đình Vũ):

Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 260m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
20°50'40.1"	106°46'08.5"	20°50'36.5"	106°46'15.2"

Độ sâu đạt: 8.0m (tám mét không).

## 4. Đoạn luồng Sông Cấm (từ cửa kênh Đình Vũ đến bến phà Bính)

a. Đoạn luồng từ cửa kênh Đình Vũ đến thượng lưu cảng Nam Hải:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 7.0m (bảy mét không).

*Lưu ý:*

- Dải cạn có độ sâu từ 6.7m đến 6.9m, nằm về phía biên phải luồng, có chiều dài khoảng 110m tại khu vực Đền trắng Tây Đình Vũ;

- Điểm cạn có độ sâu 6.8m nằm về phía biên phải luồng, tại khu vực hạ lưu phao số 63 khoảng 110m, lấn vào luồng khoảng 7m;

b. Đoạn luồng từ thượng lưu cảng Nam Hải đến thượng lưu cầu số 5 cảng Hải Phòng:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 6.8m (sáu mét tám).

*Lưu ý:*

- Dải cạn có độ sâu từ 6.6m đến 6.7m, nằm về phía biên phải luồng từ phao số 69 về thượng lưu phao số 69 khoảng 110m;

- Dải cạn có độ sâu từ 6.2m đến 6.7m, nằm về phía biên phải luồng, tại khu vực cầu Máy Chai kéo dài về phía thượng lưu khoảng 130m, khu vực rộng nhất lấn vào luồng hoảng 10m;

- Dải cạn có độ sâu từ 6.2m đến 6.7m, nằm về phía biên trái luồng, từ khu vực phao số 66 đến hạ lưu phao số 68 khoảng 230m;

- Dải cạn có độ sâu từ 5.7m đến 6.7m, nằm về phía biên phải luồng, tại khu vực đăng tiêu SC3, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 8m;

- Dải cạn có độ sâu từ 6.2m đến 6.7m, nằm về phía biên phải luồng, từ hạ lưu đăng tiêu SC5 khoảng 95m đến thượng lưu đăng tiêu SC5 khoảng 80m, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 14m;

- Dải cạn có độ sâu từ 6.3m đến 6.7m, nằm về phía biên phải luồng, có chiều dài khoảng 300m, đối diện với cầu số 3, 4, và 5 cảng Hải Phòng, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 18m.

c. Đoạn luồng từ thượng lưu cầu số 5 cảng Hải Phòng đến thượng lưu cầu Hoàng Văn Thu khoảng 300m (bến phà Bính cũ):

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải rộng 80m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu đạt: 6.6m (sáu mét sáu).

*Lưu ý:*

- Dải cạn có độ sâu từ 6.1m đến 6.5m, nằm về phía biên phải luồng, tại khu vực hạ lưu phao số 73 khoảng 220m, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 15m;

- Dải cạn có độ sâu từ 5.8m đến 6.5m, nằm về phía biên phải luồng, tại khu vực phao số 73, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 10m;

- Dải cạn có độ sâu từ 5.6m đến 6.5m, nằm về phía biên phải luồng, từ thượng lưu phao số 73 khoảng 180m đến thượng lưu phao số 73 khoảng 250m, khu vực rộng nhất lấn vào luồng khoảng 12m.

d. Vùng quay tàu cảng Chùa Vẽ: Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 220m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
20°51'47.8"	106°43'34.0"	20°51'44.2"	106°43'40.8"

Độ sâu đạt: 5.3m (năm mét ba).

Lưu ý: Dải cạn có độ sâu từ 5.0m đến 5.2m tại khu vực biên phải vùng quay tàu, có chiều dài khoảng 100m. Khu vực rộng nhất lấn vào vùng quay tàu khoảng 10m.

e. Vùng quay tàu hạ lưu cảng Cẩm: Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 220m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
20°52'23.5"	106°42'53.5"	20°52'19.9"	106°43'00.3"

Độ sâu đạt: 5.2m (năm mét hai).

f. Vùng quay tàu trước cảng Hải Phòng: Trong phạm vi vùng quay tàu thiết kế được giới hạn bởi đường tròn đường kính 220m, tâm có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
20°52'11.5"	106°41'06.2"	20°52'07.9"	106°41'13.0"

Độ sâu đạt: 5.3m (năm mét ba).

Lưu ý: Dải cạn có độ sâu từ 4.5m đến 5.2m tại khu vực bên phải vùng quay tàu, có chiều dài khoảng 150m. Khu vực rộng nhất lấn vào vùng quay tàu khoảng 40m.

## HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện thủy hành hải trên luồng hàng hải Hải Phòng đi đúng tuyến luồng, theo hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng và lưu ý các dải cạn nêu trên./.

Ghi chú: Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <https://cangvuhaiphong.gov.vn/>

**Nơi nhận:**

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Bộ tư lệnh Hải Quân;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam;
- Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam;
- Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Hiệp hội cảng biển Việt Nam;
- BCH Bộ đội Biên phòng Tp. Hải Phòng;
- Ban chỉ huy Biên phòng cửa khẩu cảng HP;
- Phòng Cảnh sát giao thông - CATPHP;
- Cảng vụ đường thủy nội địa Khu vực I;
- Cảng vụ đường thủy nội địa HP - Sở Xây dựng;
- Tổng Cty BÐATHH Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;
- Trung tâm PHTKCN hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để th/báo trên đài chuyên hải);
- Các doanh nghiệp cảng biển, bến thủy nội địa;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng TCHC (để đăng lên Website);
- Phòng TTTT (gửi các chủ tàu, đại lý, thuyền trưởng tàu biển);
- Phòng ĐPGTHH (để th/báo, hướng dẫn tàu thuyền);
- Phòng ATANHH (để ph/hợp);
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Văn Thuận**